

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2020/DSST
Ngày: 05/9/2020.
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương Lan

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Bùi Thế Hanh

2/ Ông Nguyễn Ngọc Trứ

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hạnh- Kiểm sát viên

Trong ngày 05 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 60/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2020 về việc kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quyết định xét xử sơ thẩm số: 59c/2020/QĐXXST-DS ngày 02/07/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á

Trụ sở chính: 130, đường Phan Đăng Lưu, quận Phú Nhuận, Tp Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh Tuấn – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền:

Bà Vũ Xuân Quỳnh - Giám đốc phòng giao dịch huyện Hiệp Hòa.

Đại diện Ngân hàng TMCP Đông Á theo Quyết định ủy quyền số 572/QĐ-DAB –HĐQT ngày 24/5/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Đông Á. (có mặt)

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Châu Lỗ, xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Ngô Văn T, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Châu Lỗ, xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Bà Nguyễn Thị Đ và ông Ngô Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á do bà Vũ Xuân Quỳnh trình bày như sau: Bà Nguyễn Thị Đ có vay tiền của Ngân hàng TMCP Đông Á - CN Bắc Giang – PGD Hiệp Hòa (gọi tắt là DongA Bank) theo giấy

đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 22/7/2014 và danh sách cho vay trả góp giải ngân qua tài khoản thẻ số 0133113201T14002 ngày 22/7/2014 số tiền là: 20.000.000đồng, lãi suất: 8,5%/năm, thời hạn vay từ ngày 22/7/2014 đến ngày 22/08/2015; mục đích vay: Chăn nuôi; Phương thức thanh toán nợ vay: nợ gốc và lãi trả góp hàng tháng. Bà Đ đã trả cho ngân hàng được số tiền gốc là: 14.720.769 đồng, lãi trong hạn là: 1.569.231 đồng, lãi quá hạn: 0 đồng. Tổng cộng: 16.290.000 đồng (Mười sáu triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng). Sau đó, bà Đ không trả cho ngân hàng tiền góp hàng tháng nữa. Vì vậy, ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà thuộc bà Nguyễn Thị Đ phải trả cho DongA Bank số tiền (gồm lãi trong hạn, phạt lãi quá hạn, gốc) tính đến ngày 04/9/2020 là: 8.964.719đ (Bằng chữ: Tám triệu, chín trăm sáu mươi tư nghìn, bảy trăm mười chín đồng), trong đó: số tiền gốc: 5.279.231 đồng, tiền lãi trong hạn: 130.769đồng, tiền lãi quá hạn: 3.554.719đồng. Đồng thời DongA Bank yêu cầu bà Đ phải trả tiền lãi phát sinh từ ngày 05/9/2020 đến ngày bà Đ trả hết nợ cho DongA Bank theo lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn là 12,75%/năm.

Phía bị đơn bà Nguyễn Thị Đ trong các biên bản ghi lời khai có trình bày: Do bà có nhu cầu vay tiền nên khi DongA Bank có chương trình cho vay tiền bà đã vay của DongA Bank số tiền 20.000.000đ; thời hạn vay là 12 tháng, mục đích vay là phát triển chăn nuôi. Khi vay bà có ký vào các giấy tờ vay của DongA Bank ngày 22/7/2014. Quá trình trả nợ bà đã trả được số tiền nợ gốc là 14.720.769đồng, lãi trong hạn: 1.569.231đồng. Tổng cộng: 16.290.000 đồng nhưng sau đó bà do khó khăn bà đã không trả cho ngân hàng theo hàng tháng nữa. Nay Ngân hàng TMCP Đông Á khởi kiện yêu cầu bà phải trả số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 04/9/2020 tiền gốc là 5.279.231đồng và tiền lãi là 3.685.488đồng thì bà đồng ý. Bà cũng đồng ý tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng TMCP DongA. Tuy nhiên bà xác định nay kinh tế còn khó khăn nên bà đề nghị được trả dần hàng tháng. Bà Đ cũng xác định khoản nợ này là bà vay về để phát triển kinh tế gia đình nên vợ chồng bà cùng trả số tiền nợ nói trên cho Ngân hàng TMCP Đông Á.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Ngô Văn T trình bày: Ông xác nhận có biết việc bà Đ vay tiền của ngân hàng Đông Á. số tiền bà Đ vay về để làm kinh tế gia đình. Nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Đ phải có trách nhiệm Trả cho ngân hàng cả gốc và lãi như ngân hàng đã yêu cầu thì ông cũng nhất trí cùng có trách nhiệm trả nợ với bà Đ cho ngân hàng Đông Á.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hoà phát biểu ý kiến, việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xét đã đảm bảo đúng theo quy định; Việc chấp hành pháp luật của ng-ời tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tr-ớc thời điểm xét xử, Hội đồng xét xử nghị án đúng quy định pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng pháp luật khi Toà án triệu tập đến làm việc

Áp dụng các Điều 463; 466 BLDS 2015; Điều 26; Điều 35; Điều 144; Điều 147; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật dân sự; Điều 91; Điều 98 của Luật tổ chức tín dụng.

Điều 26 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần

Đông Á, buộc bà Nguyễn Thị Đ và ông Ngô Văn T phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á số tiền: 8.964.719đ (Bằng chữ: Tám triệu, chín trăm sáu mươi tư nghìn, bảy trăm mười chín đồng), trong đó: số tiền gốc: 5.279.23 đồng, tiền lãi trong hạn: 130.769đồng, tiền lãi quá hạn: 3.554.719đồng. Đồng thời DongA Bank yêu cầu bà Đ phải trả tiền lãi phát sinh từ ngày 05/9/2020 đến ngày bà Đ trả hết nợ cho DongA Bank theo lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn là 12,75%/năm.

Buộc chị bà Nguyễn Thị Đ và ông Ngô Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật, đề nghị tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ ánđ- ọc thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào đơn khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á, HĐXX xác định là quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 để giải quyết là đúng. Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn là bà Nguyễn Thị Đ và vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Ngô Văn T nhưng bà Đ và ông T đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung là có căn cứ.

[2]. Về nội dung tranh chấp: Việc bà Nguyễn Thị Đ và Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á đã xác lập một hợp đồng tín dụng đã được hai bên thừa nhận là có căn cứ để xem xét trách nhiệm trả nợ của bà Đ với ngân hàng DongA Bank là có căn cứ. Nay ngân hàng yêu cầu bà Đ và ông T phải trả cho ngân hàng số tiền là: 8.964.719đ (Bằng chữ: Tám triệu, chín trăm sáu mươi tư nghìn, bảy trăm mười chín đồng), trong đó: số tiền gốc: 5.279.23 đồng, tiền lãi trong hạn: 130.769đồng, tiền lãi quá hạn: 3.554.719đồng. Đồng thời bà Đ và ông T phải tiếp tục trả lãi trên khoản nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng là có căn cứ.

[3]. Về án phí: bà Nguyễn Thị Đ và ông Ngô Văn T phải liên đới chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 463; 466 BLDS 2015; Điều 26; Điều 35; Điều 144; Điều 147; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27, 37 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 91; Điều 98 của Luật tổ chức tín dụng.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á, buộc bà Nguyễn Thị Đ và ông Ngô Văn T phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á do ông Võ Minh Tuấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của ngân hàng số tiền là: 8.964.719đ (Bằng chữ: Tám triệu, chín trăm sáu mươi tư nghìn, bảy trăm mười chín đồng), trong đó: số tiền gốc: 5.279.23 đồng, tiền lãi trong hạn: 130.769đồng, tiền lãi quá hạn: 3.554.719đồng. Bà Đ và ông T phải trả tiền lãi phát sinh từ ngày 05/9/2020 đến

ngày bà Đ và ông T trả hết nợ cho DongA Bank theo lãi suất quá hạn bằng 150%;`
lãi suất cho vay trong hạn là 12,75%/năm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án vẫn phải chịu khoản tiền lãi theo lãi suất các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng.

Về án phí: **Áp dụng khoản 2 Điều 26** của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Đ và ông Ngô Văn T liên đới phải chịu phải chịu 448.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm, Ngân Hàng thương mại cổ phần Đông Á không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á do bà Vũ Xuân Quỳnh – đại diện theo ủy quyền số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0003615 ngày 25/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho đương sự có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THA DS huyện Hiệp Hòa;
- Đương sự;
- Lưu

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HOÀNG THỊ HƯƠNG LAN

